

Phần I. ĐỌC HIỂU

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)	Câu 8 (0.5 đ)
B	A	B	D	C	C	B	D

Câu 1 (0.5 điểm)

Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Sáu chữ
- B. Bảy chữ
- C. Lục bát
- D. Tự do

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Xác định thể thơ

Lời giải chi tiết:

Bài thơ được viết theo thể thơ: Bảy chữ

→ Đáp án: B

Câu 2 (0.5 điểm)

Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu là:

- A. Ngắt nhịp 3/4 hoặc 4/3.
- B. Ngắt nhịp 2/2/3 hoặc 3/2/2
- C. Ngắt nhịp 2/5 hoặc 5/2
- D. Ngắt nhịp 1/3/2 hoặc 1/2/3

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Xác định cách ngắt nhịp

Lời giải chi tiết:

Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu là: Ngắt nhịp 3/4 hoặc 4/3.

→ Đáp án: A

Câu 3 (0.5 điểm)

Nội dung chính của bài thơ là:

- A. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả về những dòng lưu bút khi xưa
- B. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi viết những dòng lưu bút trong giờ phút chia tay
- C. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của nhân vật trữ tình khi chia tay nửa kia...mai một xa xôi
- D. Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi mùa hè đến, hoa phượng nở

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Xác định nội dung chính

Lời giải chi tiết:

Nội dung chính của bài thơ là: Cảm xúc lưu luyến, bịn rịn của tác giả khi viết những dòng lưu bút trong giờ phút chia tay

→Đáp án: B

Câu 4 (0.5 điểm)

Em hiểu như thế nào về từ “*lưu bút*” trong bài thơ?

- A. Những chiếc bút được lưu lại trong quăng đời ngồi trên ghế học sinh
- B. Những tâm sự, nỗi niềm hàng ngày của mình được viết vào trong một cuốn sổ
- C. Những lời chúc mừng được viết cho bạn bè trong ngày chia tay
- D. Những lời kỉ niệm, tâm sự hoặc chúc mừng được viết để lại khi chia tay

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời

Lời giải chi tiết:

Từ “*lưu bút*” trong bài thơ có nghĩa là: Những lời kỉ niệm, tâm sự hoặc chúc mừng được viết để lại khi chia tay

→ Đáp án: D

Câu 5 (0.5 điểm)

Trong bài thơ, tác giả nhắc đến “cành phượng đỏ” gắn với điều gì?

- A. Học sinh thường dùng hoa phượng ép khô vào trang lưu bút
- B. Mỗi khi học sinh viết lưu bút thường ngắm hoa phượng đỏ
- C. Học sinh hái cành phượng đỏ để hóa trang nhân vật của mình
- D. Hoa phượng đỏ báo hiệu mùa hè đến gọi mùa chia tay của các cô, cậu học sinh

Phương pháp:

Đọc kỹ bài thơ

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời

Lời giải chi tiết:

Trong bài thơ, tác giả nhắc đến “cành phượng đỏ” gắn với: Học sinh hái cành phượng đỏ để hóa trang nhân vật của mình

→ Đáp án: C

Câu 6 (0.5 điểm)

Ý nào nói đúng nhất về cách hiểu của từ “hồng” trong nhan đề “lưu bút hồng” của bài thơ?

- A. Cuốn sổ lưu bút có màu hồng.
- B. Cuốn sổ viết toàn những điều tốt đẹp về cuộc sống (cuộc sống màu hồng)
- C. Cuốn sổ viết ở quãng thời gian tuổi hồng (tuổi trẻ)
- D. Cuốn sổ khiến con người yêu đời hơn, thấy cuộc sống màu hồng hơn

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Giải thích nghĩa của từ

Lời giải chi tiết:

Ý nói đúng nhất về cách hiểu của từ “hồng” trong nhan đề “lưu bút hồng” của bài thơ: Cuốn sổ viết ở quãng thời gian tuổi hồng (tuổi trẻ)

→ Đáp án: C

Câu 7 (0.5 điểm)

Dấu “...” trong các câu thơ sau có tác dụng gì?

Còn nửa kia... mai một xa xôi

Đành gói nửa vàng trắng thương nhớ...

- A. Biểu đạt ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết
- B. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng
- C. Biểu thị lời trích dẫn bị lược bớt
- D. Mô phỏng âm thanh kéo dài, ngắt quãng

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Rút ra tác dụng của dấu ba chấm

Lời giải chi tiết:

Còn nửa kia... mai một xa xôi

Đành gói nửa vàng trắng thương nhớ...

Dấu “...” trong các câu thơ có tác dụng: Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng

→ Đáp án: B

Câu 8 (0.5 điểm)

Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ gì?

Nắng chiều hè rung rức bên sông

Quên nhuộm tím áo dài bè bạn

- A. So sánh
- B. Ẩn dụ
- C. Nói quá
- D. Nhân hóa

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Xác định biện pháp tu từ

Lời giải chi tiết:

Nắng chiều hè rung rúc bên sông

Quên nhuộm tím áo dài bè bạn

Hai câu thơ trên sử dụng biện pháp tu từ nhân hoá

→ Đáp án: D

Câu 9 (1.0 điểm)

Nhận xét về cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ. Những từ ngữ, hình ảnh nào trong bài thơ thể hiện điều đó?

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng cách hiểu của bản thân để trả lời câu hỏi

Lời giải chi tiết:

- Cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ: Bâng khuâng, lưu luyến, bịn rịn, nuối tiếc.
- Những từ ngữ, hình ảnh thể hiện cảm xúc đó: *Nước mắt, bâng khuâng, rung rúc, lãng hồn mực tím, bịn rịn, thương nhớ,...*

Câu 10 (1.0 điểm)

Tưởng tượng em đang là học sinh cuối cấp và sắp chia tay bạn thân của mình, em sẽ viết những dòng lưu bút để kỉ niệm bạn ấy trước lúc chia tay. Hãy chia sẻ những dòng lưu bút ấy bằng một đoạn văn từ 7 – 10 dòng.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

- Hình thức: đoạn văn, dung lượng 7 – 10 dòng
- Nội dung: Viết lưu bút kỉ niệm người bạn thân trước khi chia tay năm cuối cấp.
- HS tự chia sẻ suy nghĩ của bản thân.

Gợi ý: Trang lưu bút đó có thể chia sẻ những kỉ niệm đáng nhớ với bạn thân, những lời chúc mừng, những lời hứa hẹn.

Đoạn văn tham khảo: Đã bao lần muốn nhắn nhủ với bạn điều này, nhưng phải đợi đến khi viết lưu bút mình mới thổ lộ được chỉ vì mình hơi ngại bày tỏ. Những năm học qua được học cùng bạn là một niềm vui với mình. Dù bạn không học giỏi như bạn A, không bảnh bao như bạn B, nhưng bạn lại có nụ cười tỏa nắng, sự chu đáo đối với các bạn gái. Ngày chia tay sắp đến, mình cũng có chút bùi ngùi khi sắp phải xa trường, xa bạn bè và cả bạn nữa. Mong bạn thì tốt và lớp mình luôn đoàn kết, đầy đủ trong những lần họp lớp nhé!

PHẦN II – LÀM VĂN (4 điểm)

Câu 1 (4 điểm):

Viết bài văn ghi lại cảm xúc của em về *tình cảm gia đình* trong bài thơ *Nói với con* của Y Phương:

Nói với con

(Y Phương)

Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười

Người đồng mình¹ yêu lắm con ơi

Đan lờ² cài nan hoa

Vách nhà ken³ câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.

Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn

Dẫn làm sao thì cha vẫn muốn
 Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
 Sống trong thung⁴ không chê thung nghèo đói
 Sống như sông như suối
 Lên thác xuống ghềnh
 Không lo cực nhọc
 Người đồng mình thô sơ da thịt
 Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
 Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
 Còn quê hương thì làm phong tục
 Con ơi tuy thô sơ da thịt
 Lên đường
 Không bao giờ nhỏ bé được
 Nghe con.

(*Thơ Việt Nam 1945-1985, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1985*)

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Viết bài văn ghi lại cảm xúc của em về *tình cảm gia đình* trong bài thơ *Nói với con* của Y Phương.

Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tác giả, tác phẩm - Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận: Tình cảm gia đình trong bài thơ Nói với con.

<p>Thân bài</p>	<p>2,5</p>	<p>Thân đoạn: Lưu ý: đề bài yêu cầu nêu cảm nhận về một khía cạnh trong nội dung của bài thơ (Tình cảm gia đình)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày cảm xúc theo trình tự hợp lí. - Làm rõ cảm xúc, suy nghĩ bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ <p>*Có thể tham khảo cách triển khai sau: HS có thể ghi lại cảm xúc về tình cảm gia đình, cụ thể là tình cha con qua những lời cha dạy con trong bài thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua bài thơ Nói với con của Y Phương, người đọc nhận thấy tình cảm và mong ước của một người cha dành cho con, một thứ tình cảm nồng ấm và thiêng liêng, giản dị: <ul style="list-style-type: none"> + Bài học lớn nhất cha dạy con là phải yêu quê hương, yêu lấy cội nguồn gốc rễ của mình và yêu lấy “người đồng mình”: Thời gian trôi qua, con trưởng thành và khôn lớn trong nhịp sống lao động, trong thiên nhiên thơ mộng và nghĩa tình của quê hương. + Không chỉ gọi cho con về nguồn sinh dưỡng, cha còn nói với con về những đức tính cao đẹp của "người đồng mình": Đó là lòng yêu lao động, hăng say lao động với cả tấm lòng. Đó là sức sống bền bỉ, mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ. + Người cha còn nhắn nhủ đến con phải có nghĩa tình, thủy chung với quê hương, biết chấp nhận những khó khăn, vất vả để có thể “Sống trên đá không chê đá gập ghềnh/ Sống trong thung không chê thung nghèo đói”. Bài thơ nhắc nhở chúng ta về
------------------------	------------	---

		<p>tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương, của dân tộc.</p> <p>→ Qua lời nói với con, ta phần nào hiểu rõ hơn, cảm nhận sâu sắc hơn những tình cảm của người cha dành cho con.</p>
Kết bài	0,5	<p>- Khẳng định lại vấn đề</p> <p>→ Đó là những lời nhắn nhủ yêu thương của cha dành cho con, là bài học đầu đời để con khắc ghi về tình yêu với thiên nhiên và con người quê hương chan chứa nghĩa tình.</p>
Yêu cầu khác	0,5	<p>- Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</p> <p>- Diễn đạt rõ ràng, gãy gọn, có yếu tố biểu cảm. Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p> <p>- Sử dụng từ ngữ, câu văn có sự liên kết các luận điểm, giữa bằng chứng và lí lẽ đảm bảo sự mạch lạc.</p>